TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1448/LĐLĐ
V/v thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Tổng Liên đoàn về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới

*Đồng Nai, ngày 12 tháng 5 năm 2021*

Kính gửi:
- Các LĐLĐ huyện, thành phố;
- Các Công đoàn ngành,CĐ Khu công nghiệp Biên Hoà;
- Công đoàn Viên chức tỉnh Đồng Nai;
- Các Công đoàn Tổng công ty;
- Các CĐCS trực thuộc.

Thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới;

Để tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong thời gian tới, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các cấp công đoàn tập trung thực hiện tốt một số nội dung như sau::

1. Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Bộ luật Lao động 2019, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030...

2. Các cấp công đoàn tập trung tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ; hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động theo đúng qui định của pháp luật lao động; thương lượng, xây dựng, ký kết thoả ước lao động tập thể, trong đó nâng cao tỷ lệ TƯLĐTT có quy định có lợi hơn cho lao động nữ so với quy định của pháp luật; nghiên cứu tham gia giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của lao động nữ như vấn đề nhà trẻ mẫu giáo cho con CNLĐ và điều kiện được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội chất lượng; hỗ trợ lao động nữ có việc làm bền vững, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng.

3. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động 2019 về điều kiện lao động và quan hệ lao động, đặc biệt là Mục 2 về bảo đảm bình đẳng giới và những quy định riêng đối với lao động nữ; Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất và Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, trong đó chú trọng tham mưu, giám sát việc thực hiện chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp và chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

4. Tăng cường các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; xây dựng và nhân rộng các gia đình tiêu biểu. Quan tâm các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học hành của con CNVCLĐ. Nhân rộng các mô hình hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, vì sự tiến bộ của các thành viên trong gia đình.

5. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ ở các khu công nghiệp, khu chế xuất; vận động CNVCLĐ thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, vận động mỗi gia đình CNVCLĐ sinh đủ 2 con, không lựa chọn giới tính khi sinh, phấn đấu giảm tình trạng sinh con thứ 3 trở lên. Tiếp tục phối hợp thực hiện hỗ trợ lao động nữ nuôi con bằng sữa mẹ trong thời gian làm việc và hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho người lao động.

6. Kịp thời phát hiện, giới thiệu với cấp ủy, chính quyền cùng cấp những nữ CNVCLĐ tiêu biểu, đủ điều kiện đưa vào quy hoạch, đào tạo, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ; tăng cường công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ công công đoàn các cấp.

7. Vận động nữ CNVCLĐ không ngừng học tập, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, ngoại ngữ, tin học...; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các phong trào thi đua do các cấp công đoàn phát động và tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện.

8. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường phối hợp với các ban ngành liên quan, ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và hội phụ nữ cùng cấp để thực hiện hiệu quả việc lồng ghép hoạt động của hội phụ nữ với hoạt động nữ công công đoàn.

9. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng công đoàn các cấp; cụ thể hóa nội dung, tiêu chuẩn thi đua phù hợp với nữ CNVCLĐ trong các khu vực kinh tế, loại hình đơn vị, ngành nghề khác nhau. Tùy điều kiện thực tế, công đoàn các cấp có thể phối hợp các ban, ngành liên quan tổ

chức các phong trào thi đua, các hoạt động thiết thực hoặc cuộc vận động khác nhằm hỗ trợ cho nữ CNVCLĐ phấn đấu vừa giỏi việc nước, vừa đảm việc nhà như phong trào "Nam giới giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà", "Nam giới điểm 10", "Ngày hội gia đình", biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, tuyên dương con CNVCLĐ học giỏi, sống tốt, biểu dương nữ cán bộ công đoàn, nữ CNVCLĐ tiêu biểu...

10. Hàng năm, tiến hành tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà". Tiến hành sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong tình hình mới, giai đoạn 5 năm và 10 năm. Dành kinh phí thích đáng cho hoạt động nữ công và khen thưởng phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

11. Tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và hàng năm, phấn đấu đạt 90% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và 40% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tham gia, thực hiện phong trào thi đua và đạt danh hiệu thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".

Đề nghị các cấp công đoàn căn cứ các nội dung trên cụ thể hoá vào chương trình công tác hàng năm của cấp mình để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong tình hình mới; đồng thời làm tốt việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Tuyên giáo - Nữ công LĐLĐ tỉnh định kỳ 6 tháng (năm) để tổng hợp báo cáo Tổng Liên đoàn theo quy định.

***Nơi nhận:***
- VP, Ban Nữ công TLĐ;
- Ban DV, TG, VP Tỉnh ủy;
- Hội LHPN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT LĐLĐ tỉnh;
- Các ban, VP LĐLĐ tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐ cấp trên cơ sở, CĐCS trực thuộc;
- Website;
- Lưu VT, TG-NC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐỒNG NAI

**Tăng Quốc Lập**